

**QUAN HỆ QUỐC TẾ****QUAN HỆ MỸ - TRUNG 2009-2019:  
DIỄN BIẾN VÀ TÁC ĐỘNG**

Nguyễn Đình Luân

**Tóm tắt:** Vào cuối thập niên thứ 7 của nước CHND Trung Hoa (2009-2019) đã diễn ra những sự thay đổi có tính bước ngoặt trong quan hệ Mỹ - Trung kể từ khi hai nước bình thường hoá quan hệ vào tháng 1/1979. Dù có tính toán thế nào thì khi đó giới chiến lược gia Mỹ khó có thể nghĩ rằng khoảng 40 năm sau Trung Quốc lại có thể trở thành đối thủ chiến lược của Mỹ! Qua 6 thập niên tích lũy dần về lượng, tới thập niên thứ 7, Trung Quốc đã có bước phát triển nhảy vọt về chất và công khai khẳng định quyết tâm dần chiếm lĩnh vị trí trung tâm quyền lực thế giới<sup>1</sup>. Lần đầu tiên trong lịch sử cận hiện đại, Trung Quốc - một quốc gia đang phát triển ở phương Đông đã trởi dậy thách thức trật tự của siêu cường ngoại hạng Mỹ ở phương Tây. Cuộc tranh chấp chiến lược Mỹ - Trung đã bước vào hồi quyết liệt, “bầy Thucydies” đã được giăng sẵn.

**Từ khóa:** Quan hệ, Cuộc tranh chấp, Mỹ, Trung Quốc, bầy Thucydies,

**1. Từ Xoay trục tới Chiến tranh Lạnh 2.0**

Năm 2009 chứng kiến 4 sự kiện lớn có liên quan với nhau: Tổng thống đắc cử B. Obama nhậm chức, Trung Quốc vượt Đức trở thành quán quân xuất khẩu thế giới, Bắc Kinh đưa “yêu sách đường lưỡi bò” ở Biển Đông lên Liên Hợp quốc và Chính quyền Tổng thống B. Obama “bật đèn xanh” nhằm “cài đặt lại” quan hệ với Nga. Tiếp tục chính sách của các chính quyền tiền nhiệm, Tổng thống B. Obama một mặt thúc đẩy chính sách can dự với Trung Quốc và mặt khác, trong tình thế khi Bắc Kinh ngày càng quyết đoán hơn ở Biển Đông, từ năm 2011 bắt đầu triển khai chính sách Xoay trục/Tái cân bằng nhằm kiềm toả Trung Quốc.

Tuy nhiên, sau 8 năm cầm quyền (2009-2016), Chính quyền Tổng thống B. Obama đã không ngăn được “sự tự doç chiến lược”, còn Trung Quốc thì bất chấp luật pháp quốc tế, đã lừa được Mỹ một cách ngoạn mục để chiếm đảo Scarborough/Hoàng Nham của Philippines và thành lập thành phố Tam Sa (năm 2012) nhằm biến nội luật thành ngoại luật ở Biển Đông, xây dựng và quân sự hoá 7 đảo nhân tạo ở khu vực Trường Sa vốn thuộc chủ quyền của Việt Nam. Nhờ vậy, Trung Quốc đã thay đổi hẳn trật tự cứng ở Biển Đông, tạo dựng được một thế trận liên hoàn rất có lợi cho việc triển khai chiến lược cường quốc biển trong đó ưu tiên xây dựng khu vực ảnh hưởng trên biển đã được

thực hiện từ năm 2005 bằng “chiến lược chuỗi ngọc trai”. Về kinh tế, năm 2010, Trung Quốc đã vượt Nhật Bản, trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới. Thặng dư thương mại của Trung Quốc với Mỹ đạt 260,8 tỷ USD năm 2016 và 276 tỷ USD năm 2017.

Sau khi nhậm chức, Tổng thống D. Trump bắt đầu triển khai chiến lược mới đối với Trung Quốc bằng “Tầm nhìn Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương Mở và Tự do” được tuyên bố ở Diễn đàn CEO APEC Đà Nẵng, Việt Nam vào tháng 11/2017. Chiến lược An ninh Quốc gia Mỹ công bố tháng 12/2017 và Chiến lược Quốc phòng Quốc gia Mỹ công bố tháng 1/2018 đều đã xác định Trung Quốc là đối thủ chiến lược và cũng là cường quốc xét lại trật tự Mỹ vì Trung Quốc đã và đang: (i) Dùng đòn bẩy hiện đại hoá quân sự, hoạt động gây ảnh hưởng và kinh tế kiểu cướp bóc để cưỡng ép láng giềng sắp đặt lại trật tự Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương theo lợi thế của Trung Quốc; (ii) Thực hiện chiến lược tổng thể quốc gia dài hạn nhằm giành quyền lực theo ưu thế kinh tế và quân sự; (iii) Tiếp tục hiện đại hoá quân sự để giành bá chủ Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương trong ngắn hạn và đẩy lùi Mỹ giành thế áp đảo trên toàn cầu trong tương lai<sup>2</sup>. Từ đó tới nay, quan hệ Mỹ - Trung đã bước vào thời kỳ mới: Chiến tranh Lạnh 2.0 (CTL2.0). So với cuộc Chiến tranh Lạnh 1.0 (CTL1.0) được phát động từ năm 1947 để ngăn chặn Liên Xô, CTL2.0 có một số đặc điểm nổi bật sau đây<sup>3</sup>:

*Một là*, về thời điểm và thời đại kinh tế, Mỹ phát động CTL1.0 với Liên Xô vào năm 1947 khi Liên Xô vừa tròn 30 tuổi (tính từ Cách mạng tháng Mười Nga 1917) và vừa ra khỏi cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai tàn khốc với nhiều hậu quả hết sức nặng nề. Năm 2017, Mỹ triển khai CTL2.0 với Trung Quốc - nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, đã từng trải nghiệm nhiều thăng trầm đấu trường đầy kịch tính trong gần 70 năm kể từ năm 1949. So với Liên Xô trước đây, Trung Quốc hiện nay quá lớn và quá nhiều thách đố lưỡng nan đối với CTL2.0 của Mỹ. Trong khi đó thế giới hiện tại lại là thế giới cách mạng công nghiệp 4.0 thời kinh tế số và toàn cầu hoá ngày càng sâu rộng, tuy thuộc lẫn nhau chặt chẽ khác biệt hẳn với thế giới thời CTL1.0 chia cắt và khá biệt lập về kinh tế. Thời đại kinh tế số và toàn cầu hoá số đòi hỏi tư duy chính trị quốc tế cũng phải thay đổi vì không phải chỉ có cách thức sản xuất, trao đổi và tiêu dùng đang thay đổi mạnh mẽ, mà các nguy cơ an ninh quốc gia cùng các hình thái chiến tranh cũng khác trước đòi hỏi phương án ứng phó mới đặc biệt là đối với chiến tranh mạng và chiến tranh không gian.

*Hai là*, về chính trị, trong CTL1.0, cuộc đối đầu về ý thức hệ giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội gần như bao trùm sân khấu chính trị quốc tế. CTL2.0 đang diễn ra trong không gian chính trị quốc tế rất khác xưa: ngoài vấn đề ý thức hệ (trong hai lần phát biểu ở

Đại Hội đồng Liên Hợp quốc vào cuối năm 2017 và năm 2018, Tổng thống D. Trump đều kêu gọi xoá sổ chủ nghĩa xã hội - hàm ý “chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc” và “phương án Trung Quốc”), còn có các vấn đề hệ trọng khác như biến đổi khí hậu, bất bình đẳng xã hội (khoảng cách giàu - nghèo) và tự do hoá thương mại... Ít nhất, ba vấn đề này cũng đang là ưu tiên trong các chương trình nghị sự toàn cầu, nhưng Mỹ lại không lãnh đạo giải quyết mà ngược lại còn cản trở bằng chủ trương “nước Mỹ trên hết” (America First). Chính quyền Tổng thống D. Trump đã rút khỏi Thỏa thuận về Biến đổi Khí hậu ở Paris (COP21), rút khỏi TPP và thực hiện các chính sách đậm màu chủ nghĩa dân tộc kinh tế làm cho nhiều nước thêm khó khăn. Điều này dẫn tới sự hình thành một “khoảng trống quyền lực” mà Trung Quốc có thể và có khả năng chiếm lĩnh để phát huy và mở rộng tập hợp lực lượng để ứng phó với Mỹ.

Ba là, về quân sự, trong CTL1.0, Mỹ và Liên Xô đều có hệ thống đồng minh quân sự trên thế giới. Trong CTL1.0, Mỹ đã giải bẫy dụ được Liên Xô lao vào cuộc chạy đua vũ trang “hút máu người nguy hiểm” trong khi không chú ý tới phát triển kinh tế để rút cuộc lâm vào suy thoái kinh tế trầm trọng và sụp đổ do sai lầm chính trị. Trong CTL2.0, Mỹ tiếp tục duy trì hệ thống đồng minh, nhưng với chủ trương “nước Mỹ trên hết” và yêu cầu bình đẳng về đóng góp tài chính, mối quan hệ của Mỹ với đồng minh ở

cả châu Âu - Đại Tây Dương và châu Á - Thái Bình Dương đang bị rạn nứt.

Bốn là, về địa bàn cạnh tranh chiến lược, trong CTL1.0, Mỹ gây chiến tranh nóng tàn khốc ở Việt Nam kéo dài tới năm 1975 nhằm hoá giải thuyết “Domino” ở châu Á, nhưng chỉ tới khi “Bức tường Berlin” chia cắt châu Âu được tháo dỡ vào năm 1989 thì CTL1.0 mới kết thúc. CTL2.0 được phát động tập trung vào việc thiết lập vòng cung rào chắn, vây ép Trung Quốc ở Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Biển Đông đang trở thành tiêu điểm cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, vì biển Biển Đông thành “ao nhà” là điều kiện cần và đủ để Trung Quốc có thể trở thành cường quốc biển. Đây cũng là điều khác biệt so với CTL1.0, khi đó đấu trường Mỹ - Xô chủ yếu diễn ra trên đất liền ở đại lục Á - Âu với ưu tiên là châu Âu - Đại Tây Dương.

Năm là, về kinh tế, trước kia sự phụ thuộc qua lại giữa Mỹ và Liên Xô không đáng kể, còn hiện nay sự tùy thuộc kinh tế giữa Mỹ và Trung Quốc lớn tới mức có thể gọi là “Chiamerica”. Kim ngạch thương mại giữa Mỹ và Liên Xô vào những năm 1980 đạt mức 2 tỷ USD/năm, còn kim ngạch thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc hiện nay đạt 2 tỷ USD/ngày<sup>4</sup>. Thời CTL1.0 Mỹ chỉ bao vây, cấm vận kinh tế Liên Xô, chứ không có chiến tranh thương mại. Cuộc chiến thương mại của Mỹ nhằm vào Trung Quốc được khởi động từ tháng 3/2018 sẽ còn kéo dài và khó đoán định.

Sáu là, về thủ pháp cân bằng quyền lực, trong CTL1.0, Mỹ đã thành công trong việc khai thác mâu thuẫn Trung - Xô, lôi kéo Trung Quốc nhằm tạo thế thượng phong để triệt hạ Liên Xô. Rút kinh nghiệm quá khứ (tới năm 1972 Tổng thống Mỹ R. Nixon mới thăm Trung Quốc và ký Thông cáo chung Thượng Hải), trong tương quan lực lượng Mỹ - Trung - Nga mới khác xưa, Chính quyền Tổng thống B. Obama đã tính tới ván bài tương tự trước khi tuyên bố "Xoay trục" kiểm soát Trung Quốc bằng việc khởi động "cài đặt lại" quan hệ với Nga từ năm 2009, nhưng chưa thành vì sự ngăn cản và chống đối trong nội bộ. Ý tưởng chiến lược này đang được Tổng thống D. Trump kế thừa và triển khai bằng cuộc gặp chính thức Tổng thống Nga V. Putin vào tháng 7/2018 ở Phần Lan và gợi ý mời Nga tham gia lại G7 trong cuộc họp G7 năm 2019 ở Biarritz (Pháp). Nếu không lôi kéo được Nga hay chỉ ít là trung lập hoá Nga thì Mỹ khó có thể ngăn chặn được Trung Quốc khi hai nước lớn này trên đại lục Á - Âu tăng cường hợp tác và phối hợp chiến lược kháng Mỹ.

Bảy là, chủ trương nhằm "làm cho nước Mỹ vĩ đại trở lại" là đúng, nhưng việc Tổng thống D. Trump theo đuổi chủ nghĩa dân tộc kinh tế cực đoan "người Mỹ sản xuất tại Mỹ và mua hàng Mỹ", đồng thời phát động cuộc chiến thương mại với Trung Quốc lại có thể phản tác dụng. Sau hơn một năm đạt được sự tăng trưởng khả quan, kinh tế Mỹ vào cuối năm 2019 lại suy giảm.

*"Có một nguy cơ đang ngày càng lớn là Mỹ có thể đang tập trung vào một mục tiêu không chắc chắn để kiềm chế Trung Quốc nhiều hơn là một nỗ lực khả thi hơn nhằm đổi mới bản thân mình"<sup>5</sup>. Đó cũng là điều mà G. Kennan - cha đẻ của thuyết "ngăn chặn" đã từng cảnh báo về tầm quan trọng của việc xây dựng, củng cố sức mạnh trong nước còn hơn hàng ngàn thông cáo chung ngoại giao.*

## 2. Chiêu thức Trung Hoa

Sau một thời gian thăm dò và phản ứng có giới hạn đối với Mỹ, Trung Quốc đang phản đối, phản kháng và phản đòn khá cứng rắn, thể hiện ý chí và quyết tâm đấu đến cùng với Mỹ nhưng không phải là đi theo con đường chạy đua vũ trang của Liên Xô trước đây. Tuy nhiên, để nhận diện được chiến lược và chiến thuật của Trung Quốc nhằm đối phó với CTL2.0 của Mỹ cần có cách tiếp cận đa chiều, trong đó có chiều kích thời gian và tương tác giữa "thế" và "lực" trong quan hệ quốc tế<sup>6</sup>. Trong cuốn *"Cuộc chạy đua việt dã 100 năm: Chiến lược bí mật của Trung Quốc để thay thế Mỹ làm siêu cường toàn cầu"*, Michael Pillsbury cho biết: *"Phái điều hâu đã tư vấn cho lãnh đạo Trung Quốc, bắt đầu từ Mao Trạch Đông, một kế hoạch "Chạy đua việt dã 100 năm", nhằm phục thù một "thế kỷ ô nhục" và thay thế Mỹ làm nhà lãnh đạo kinh tế, quân sự, chính trị thế giới vào năm 2049"<sup>7</sup>. Đại hội 19 Đảng Cộng sản Trung Quốc (10/2017) đã khẳng định mục tiêu này vào năm 2050.*

Về chiến lược, lãnh đạo Trung Quốc chắc là có dự liệu việc Mỹ sẽ triển khai một kịch bản CTL2.0, còn về thời điểm thì với *khẳng định tranh thủ thời cơ chiến lược 20 năm đầu thế kỷ XXI*, Trung Quốc cũng có thể đã đoán định được căng thẳng trong quan hệ Trung - Mỹ sẽ bùng phát vào khoảng thời gian năm 2020. Chính vì vậy, Trung Quốc đã tranh thủ thời cơ chiến lược 20 năm đầu thế kỷ XXI như từ cuối những năm 1990 đã quyết tâm tìm mọi cách tranh thủ sự hậu thuẫn của Mỹ để gia nhập WTO vào năm 2001, năm 2002 ký DOC với ASEAN, năm 2005 triển khai “chiến lược chuỗi ngọc trai”, năm 2013 thực thi “Nhất đới Nhất lộ” sau đổi thành “Sáng kiến Vành đai Con đường” (BRI) trong đó có việc xây dựng các đảo nhân tạo ở Biển Đông... Nhờ vậy mà tới năm 2010 Trung Quốc đã trở thành nền kinh tế đứng thứ hai thế giới và tới cuối năm 2017, Trung Quốc đã xây dựng được *thế trận kết nối toàn cầu* khá bài bản nhằm tạo *thế đứng, thế lực* và *thế tấn* khá thuận lợi để Trung Quốc có thể *phản đối, phản kháng* và *phản đòn* đối với CTL2.0 của Mỹ hiện nay. Đó là:

*Thứ nhất*, khác với việc đề cao hệ tư tưởng CNXH của Liên Xô trước đây, trong đại chiến lược của Trung Quốc đầu thế kỷ XXI, một mặt, “*chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc*” được khẳng định, nhưng mặt khác, “*Giấc mơ Trung Hoa về sự phục hưng vĩ đại của Trung Quốc*” cũng đã được Chủ tịch Tập Cận Bình dựng cờ đoàn kết chấn hưng dân tộc, rửa hận “một thế kỷ ô nhục” để giành lại

những gì được coi là đã mất và quyết chí trở thành cường quốc hàng đầu thế giới vào năm 2050. Như vậy, cuộc đấu giữa Trung Quốc với Mỹ trong CTL2.0 vừa mang sắc thái ý thức hệ và vừa đậm nét chủ nghĩa dân tộc cường quyền.

*Thứ hai*, khác với nền kinh tế kế hoạch hoá thuần túy của Liên Xô, Trung Quốc kết hợp cả phát triển kinh tế thị trường với phát triển kinh tế nhà nước theo phương châm “mèo trắng, mèo đen”, xây dựng xã hội hướng tới thị trường cạnh tranh và chủ động hội nhập kinh tế quốc tế nhằm khai thác mọi cơ hội quốc tế phục vụ mục tiêu tăng trưởng kinh tế. Việc tham gia WTO từ năm 2001 đã tạo điều kiện vô cùng thuận lợi cho Trung Quốc cất cánh trở thành nền kinh tế lớn thứ hai thế giới năm 2010. Khi Tổng thống D. Trump phát động chiến tranh thương mại với Trung Quốc vào tháng 3/2018, kinh tế Trung Quốc đang ở thời điểm khó khăn nhất so với trước đây, nhưng không chỉ riêng Trung Quốc mà còn nhiều nước khác như Nhật Bản, Đức, Pháp... cũng đều gặp khó khăn do hậu quả của khủng hoảng kinh tế năm 2008, hơn nữa mức tăng trưởng khoảng trên 6% của nền kinh tế lớn thứ hai thế giới vẫn là đầu bảng. Cuộc chiến thương mại do Mỹ phát động từ tháng 3/2018 đang leo thang làm cho kinh tế Trung Quốc thêm khó khăn, nhưng kinh tế Mỹ cũng bắt đầu trượt dốc và kinh tế toàn cầu có dấu hiệu suy thoái. Đó cũng là điểm khác biệt so với CTL1.0, khi đó trạng thái

quan hệ kinh tế Mỹ - Xô gần như không có ảnh hưởng gì tới nhau và tới kinh tế thế giới.

*Thứ ba*, tuy Trung Quốc không có hệ thống đồng minh quân sự như Liên Xô trước đây, nhưng lại có một *tập hợp lực lượng mở* các đối tác chiến lược và đối tác thương mại trên toàn cầu. Trung Quốc thường là đối tác thương mại hạng nhất nhì của các đồng minh và đối tác quan trọng của Mỹ như Liên minh châu Âu (EU), Anh, Canada, Nhật Bản, Hàn Quốc, Australia, Ấn Độ... Sự phụ thuộc qua lại chặt chẽ về kinh tế giữa Trung Quốc với Mỹ và các đồng minh, đối tác của Mỹ cũng là nguồn dự trữ chiến lược lớn của Trung Quốc trong CTL2.0. Nguồn dự trữ đó được nhân lên nhờ việc Bắc Kinh lợi dụng tối đa và khai thác triệt để mâu thuẫn giữa Mỹ với đồng minh chẳng hạn như EU đang bất đồng với Mỹ trên nhiều quan điểm như vấn đề Afghanistan, vấn đề hạt nhân của Iran, thoả thuận biến đổi khí hậu Paris (Cop21), và mâu thuẫn về giá trị cốt lõi khi Mỹ cổ xúy chính sách đơn phương, biệt lập và bảo hộ, trong khi EU luôn đề cao và thúc đẩy chủ nghĩa đa phương, kết nối đa phương và thương mại tự do. Khi rút khỏi Kế hoạch Hành động chung Toàn diện với Iran và coi trừng phạt là trọng tâm trong chính sách đối ngoại của mình, Chính quyền Tổng thống D. Trump đã khuyến khích các đồng minh và cả đối thủ quan tâm hơn tới việc kiểm chế quy mô của đồng USD - vốn là một trong những nền tảng tạo ra

sự vượt trội của Mỹ. Trung Quốc đang nỗ lực phối hợp với Nga và EU trong chính sách tiền tệ nhằm giảm bớt vai trò chủ chốt của đồng USD. Ngay cả Thống đốc Ngân hàng Anh Mark Carney cũng đã đề xuất một đồng tiền dự trữ số để “*giảm bớt sự ảnh hưởng mang tính độc đoán của đồng USD trong thương mại toàn cầu*”<sup>8</sup>. Các lực tương tác này cộng hưởng lại giúp Trung Quốc tập hợp lực lượng *ràng buộc* các đồng minh và đối tác của Mỹ trong cuộc đua tranh chiến lược với Mỹ mà Liên Xô không thể làm được trong CTL1.0.

*Thứ tư*, trong CTL1.0, Mỹ cùng Liên Xô phân tuyến bằng bức tường Berlin và phân khu vực ảnh hưởng riêng biệt. Trong cuộc đấu với Mỹ hiện nay, trên bàn cờ chiến lược, Trung Quốc vừa tạo thế cài răng lược cùng thế “loang đa báo”, vừa lôi kéo, vừa cô lập các đồng minh, đối tác của Mỹ ở khu vực nhằm hạn chế tối đa tập hợp lực lượng của Mỹ. Khác với “*Xoay trục/Tái cân bằng*” của Chính quyền Tổng thống B. Obama chủ yếu tập trung vào không gian chiến lược đại dương theo tiếp cận Mahan, còn chiến lược Ấn Độ Dương Thái Bình Dương của Chính quyền Tổng thống D. Trump kết hợp tiếp cận Mahan với tiếp cận Markinder, bao quát cả biển và lục địa, trong đó có việc lôi kéo Ấn Độ vào “*bộ tứ kim cương*” Mỹ - Nhật - Ấn - Australia. Tuy nhiên, khả năng thành công của bộ tứ này là có giới hạn vì cả Nhật Bản, Australia và Ấn Độ đều đã bị Trung Quốc “*ràng buộc*” kinh tế

khá chặt chẽ từ trước. Đồng thời, Trung Quốc đã khống chế, vô hiệu hoá Nhật Bản bằng việc thường xuyên nhắc lại sự tàn bạo của Nhật Bản trong Chiến tranh thế giới thứ hai, đưa ra các gói việc trợ không cần minh bạch tài chính để cạnh tranh với Nhật Bản và lấy lòng các nước trong khu vực, đồng thời từng bước bắt Nhật Bản phụ thuộc vào thị trường rộng lớn của mình. Đối với Ấn Độ, nước có chung biên giới và có vũ khí hạt nhân, ngoài sự phụ thuộc kinh tế, Trung Quốc còn tìm mọi cách làm suy yếu và kiềm chế trước hết bằng việc lôi kéo và ngầm ủng hộ Pakistan có vũ khí hạt nhân. Tháng 11/2017, Bắc Kinh buộc Sri Lanka phải cho thuê cảng Hambantota trong 99 năm, kiểm soát các vị trí quan trọng ở Djibouti và Maldives. Trung Quốc đã lôi kéo, chia rẽ ASEAN tới mức năm 2012 lần đầu tiên AMM không ra được Tuyên bố chung vì không thống nhất được lập trường về vấn đề Biển Đông. Trung Quốc đã tuyên bố “ba không”: không công nhận, không tham gia và không tuân thủ phán quyết của PCA vào tháng 7/2016 và buộc Tổng thống Duterte của Philippines phải “quên” phán quyết này cũng như phải dừng thi công trên một bãi cát gần đảo Thị Tứ - đảo tự nhiên lớn thứ hai ở Trường Sa do Philippines chiếm đóng. Năm 2018, Hội nghị cấp cao ASEAN đã đưa ra tầm nhìn quan hệ ASEAN - Trung Quốc tới năm 2030, trong khi Tổng thống D. Trump chưa từng tham dự Cấp cao Đông Á (EAS).

*Thứ năm*, khác hẳn với Liên Xô trước đây, Trung Quốc là đối thủ chiến lược, nhưng lại là giải pháp kinh tế của Mỹ và của các đồng minh, đối tác của Mỹ. Hiện nay Trung Quốc là cường quốc thương mại số một thế giới, Mỹ đã dự định xuất khẩu 530 tỷ USD hàng hoá sang Trung Quốc vào năm 2022. Trong CTL1.0, Mỹ có thể “nhất hô bá ứng”, nhưng trong CTL2.0, Mỹ không còn khả năng đó kể cả ở châu Âu - Đại Tây Dương và châu Á Thái Bình Dương. Các đồng minh và đối tác của Mỹ không thể vì “nước Mỹ trên hết” mà sao lãng lợi ích kinh tế của họ vì đối với họ “lợi ích quốc gia cũng là vĩnh viễn” nhất là khi Tổng thống D. Trump không chỉ rời bỏ TPP, mà còn không mặn mà với việc tiếp tục đàm phán Hiệp định Đối tác Thương mại và Đầu tư liên Đại Tây Dương với EU. Trước khi áp đặt loạt thuế đầu tiên với Trung Quốc, tháng 7/2018 một số mặt hàng xuất khẩu sang Mỹ của Canada, EU, Nhật Bản, Mexico và Hàn Quốc còn bị áp thuế trước như nhôm và thép của EU tương ứng là 10% và 25%. Chính vì vậy vào tháng 3/2019 tại Pháp, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã có cuộc gặp bốn bên với Tổng thống Pháp E. Macron, Thủ tướng Đức A. Merkel và Chủ tịch Ủy ban EU J. Juncker để bàn về thúc đẩy hợp tác EU - Trung Quốc trong bối cảnh mới. Hội nghị Thượng đỉnh EU - Trung Quốc vào cuối tháng 4/2019 đã ra Tuyên bố chung khẳng định mục tiêu hoàn tất Thỏa thuận đầu tư toàn diện

EU - Trung Quốc trong năm 2020. Còn “Cơ chế hợp tác 16+1” gồm các nhà lãnh đạo 16 nước Trung - Đông Âu (CEEC - trong đó có 12 nước là thành viên của EU) và Trung Quốc đã mở rộng thành “17+1” với sự tham gia của Hy Lạp. EU lại là đối tác thương mại lớn nhất của Trung Quốc, nên Trung Quốc cũng đang tự “lột xác” để đáp ứng các yêu cầu của EU về các vấn đề trợ cấp nhà nước, bảo hộ đầu tư, sở hữu trí tuệ và chuyển giao công nghệ. Hai bên cam kết thúc đẩy một hệ thống thương mại dựa trên chủ nghĩa đa phương và đấu tranh chống lại chủ nghĩa đơn phương và chủ nghĩa bảo hộ, cùng nhau cải tổ WTO, củng cố luật lệ quốc tế về trợ cấp công nghiệp. Thủ tướng Đức A. Merkel đã đề xuất sáng kiến tổ chức một phiên họp không chính thức của Hội đồng châu Âu trong 6 tháng cuối năm 2020 tập hợp lãnh đạo của 27 quốc gia EU và Trung Quốc (27+1) vốn là khuôn khổ chỉ dành riêng cho Mỹ. Ở Đông Á, cho dù còn mâu thuẫn, bất đồng Trung - Nhật và Nhật - Hàn, nhưng ngày 24/12/2019, Thủ tướng Nhật Bản S. Abe đã thăm Trung Quốc và dự cuộc gặp ba bên với Thủ tướng Trung Quốc và Tổng thống Hàn Quốc nhằm thúc đẩy FTA...

*Thứ năm*, Trung Quốc đã nghiên cứu thấu đáo sự sụp đổ của Liên Xô để hoạch định và triển khai chiến lược cạnh tranh với Mỹ. Hiện đại hoá quốc phòng được chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm theo “*Bình pháp giành lợi thế phi đối xứng*”

Trước khi Tổng thống D. Trump tuyên bố về chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và cuộc chiến thương mại, thì Trung Quốc cũng đã kịp bố trí trước thế trận kháng Mỹ, chống thâm nhập, chống tiếp cận (A2/AD) ở vòng cung Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương theo ba tuyến liên hoàn diện rộng với mũi chủ công là tên lửa đạn đạo và hành trình trên đất liền, trên tàu ngầm và trên các căn cứ ở Hoàng Sa, Trường Sa. Dù thế nào thì việc Mỹ chính thức rút khỏi Hiệp ước các lực lượng hạt nhân tầm trung (INF) vào tháng 8/2019 càng tạo thêm thuận lợi cho Trung Quốc phát triển hệ thống tên lửa mặt đất có tầm phóng từ 500-5.500 km mà Mỹ không có giải pháp cụ thể và hiệu quả. Tên lửa đạn đạo và hành trình trên đất liền của Trung Quốc là mối đe dọa nghiêm trọng đối với khả năng triển khai của Hoa Kỳ và các đồng minh ở Tây Thái Bình Dương, đe dọa không chỉ Đài Loan, các mục tiêu trên “chuỗi đảo thứ nhất”, mà cả đối với Nhật Bản, đảo Guam và các tàu sân bay của Mỹ ở khu vực. Một lượng lớn tàu ngầm tấn công tiên tiến sẽ sớm được Trung Quốc triển khai cùng với các tên lửa đạn đạo và hành trình chống hạm, các phương tiện máy bay không người lái và các loại vũ khí chống chỉ huy và kiểm soát bao gồm vũ khí động học, laser, robot, trí tuệ nhân tạo và tấn công mạng. Trung Quốc đã thay đổi cấu trúc phòng thủ cứng ở Trường Sa, Biển Đông trong giai đoạn 2012-2016 bằng việc chiếm



Scarborough/Hoàng Nham của Philippines, xây dựng và quân sự hoá 7 đảo nhân tạo với diện tích mở rộng thêm 12.000 km<sup>2</sup> ở quần đảo Trường Sa của Việt Nam<sup>9</sup>. Việc Trung Quốc lấp đặt quân sự phạm vi rộng trên Đá Chữ thập, Đá Subi và Bãi Vành Khăn gồm đường bay, kho chứa ngầm, hệ thống liên lạc, ra đa, cảm biến quân sự, hầm chứa cho các tên lửa tấn công và hệ thống tên lửa tầm ngắn. Bốn đảo khác nhỏ hơn gồm đá Gạc Ma, Châu Viên, Ga-ven và Đá Tư Nghĩa đều được trang bị súng phòng không và có thể là hệ thống vũ khí phòng vệ tầm thấp để chống lại các cuộc tấn công tên lửa hành trình. “Việc xây dựng một căn cứ trên bãi cạn Scarborough/Hoàng Nham sẽ hoàn thành việc chiếm đóng Biển Đông. Trong trường hợp chiến tranh, những căn cứ này sẽ tạo ra một nền tảng cho việc triển khai lực lượng sâu vào Thái Bình Dương và đồng minh Mỹ trước các mối nguy hiểm lớn hơn... Khả năng chống tiếp cận của Trung Quốc một lần nữa đã dẫn đầu tiềm năng giành chiến thắng trong một cuộc đối đầu trên Biển Đông, điều này có tác động dây chuyền đến vị thế của Mỹ ở Tây Thái Bình Dương và xa hơn nữa... Chính sách của Mỹ đã thất bại trong việc ngăn chặn Trung Quốc và thất bại trong việc bắt Trung Quốc phải trả giá...”<sup>10</sup>.

Thứ sáu, trong Sách Trắng quốc phòng Trung Quốc năm 2015 có một luận điểm đáng chú ý: “*Anh có cách đánh của anh, tôi có cách đánh của tôi*”

(you fight your way, I fight my way). Khác với Liên Xô đấu với Mỹ chủ yếu bằng chạy đua vũ trang theo chủ thuyết hiện thực; Trung Quốc sử dụng Kinh dịch và Binh pháp, dùng “thời gian chiến” đấu với tư duy nhiệm kỳ của Mỹ, dùng “tơ lụa chiến” và “dân binh chiến” để vô hiệu hoá sức mạnh quân sự của Mỹ. Trong tác phẩm “*Đại chiến lược: nguyên tắc và thực tiễn*” (Grand Strategy Principles and Practices) xuất bản năm 1973 ở Mỹ, John Collins đã viết: “Tôn Tử là một nhân vật vĩ đại đã tạo lập nên hệ tư tưởng chiến lược đầu tiên của thời cổ đại... Cho đến tận ngày nay, vẫn không ai có được trình độ nhận thức sâu sắc đến thế về các mối quan hệ tương tác, các vấn đề cần nghiên cứu và những nhân tố ràng buộc đối với chiến lược. Phần lớn các quan điểm của ông vẫn giữ trọn vẹn giá trị trong thời đại ngày nay.”<sup>11</sup> Vận dụng Binh pháp trong bối cảnh mới, “thay vì trực tiếp thách thức những thể chế quốc tế đang tồn tại hiện nay, người Trung Quốc đang tìm cách tạo ra những diễn đàn mới mà Bắc Kinh có thể kiểm soát hay gây ảnh hưởng đáng kể. Thông qua những sáng kiến mới này, Bắc Kinh nhằm tạo ra một môi trường quốc tế mới có lợi hơn cho mình, một môi trường sẽ hạn chế những áp lực chiến lược từ Mỹ. Bắc Kinh muốn dần dần thực hiện các bước tiến bộ trong những nỗ lực này, nhưng không khiêu khích. Bề ngoài, những bước này chỉ nhằm thúc đẩy các doanh nghiệp phát triển kinh tế và Bắc Kinh

đang tìm cách thúc đẩy chúng như những sáng kiến kinh tế và thương mại thuần túy. Tuy nhiên, bên dưới bề mặt, Bắc Kinh đang làm việc vì an ninh lớn hơn và những mục tiêu chiến lược dài hạn của Trung Quốc"<sup>12</sup>. Dự án BRI "*cũng sẽ mở rộng các mối quan hệ của Bắc Kinh với các nước đang phát triển chủ yếu và tạo dựng sự ủng hộ một trật tự quốc tế đã tái định hình nhằm đẩy Trung Quốc vào vị trí trung tâm của quyền lực thế giới*"<sup>13</sup>

### 3. Chiều hướng và tác động

Trong thập niên 2019-2029, cuộc đấu Mỹ Trung sẽ tiếp tục lúc căng thẳng, lúc "hư chiến", nhưng sẽ không đối đầu quân sự trực tiếp. Mỹ vẫn có thể giữ được sức mạnh tổng hợp vượt trội mà Trung Quốc chưa thể sánh ngang, nhưng Trung Quốc sẽ quyết không cam chịu "quỳ gối", vì ngoài sức mạnh (strength), muốn chiến thắng thì mỗi quốc gia còn cần phải có chiến lược (strategy) tài tình và mưu lược (stratagem) khôn khéo và linh hoạt. Đánh giá chung về Mỹ, Rober J. Lieber đã nhận định: "Sức mạnh và địa vị đứng đầu ban tặng nhiều lợi thế và khi đã cân nhắc mọi điều thì có thể thấy nhiều lý lẽ để ưa thích vị thế mà chúng mang tới. *Nhưng sức mạnh không tự động ngang bằng với ảnh hưởng.* Như đã thấy, cho dù Mỹ có ưu thế vượt trội so với các quốc gia khác, nhưng điều này không có nghĩa nhất thiết là họ sẽ làm cái điều mà Mỹ mong muốn"<sup>14</sup>

Sau khi đã đạt được thoả thuận tăng cường hợp tác phát triển theo hướng tự do hoá thương mại với EU và tổ chức thành công Thượng đỉnh BRI lần thứ hai để tập hợp lực lượng, ngày 30/4/2019, Chủ tịch Tập Cận Bình đã quyết định huỷ bỏ văn bản thoả thuận và yêu cầu đàm phán lại về thương mại với Mỹ nhằm "nấn gân" và ràng buộc Mỹ trước Thượng đỉnh G20 tại Osaka, Nhật Bản vào cuối tháng 6/2019. Nhân dân Nhật báo ngày 14/5/2019 đã khẳng định: "*Đàm phán: Có thể; Chiến tranh: Đâu tới cùng; Bất nạt: Đừng có mơ!*"

Trong tháng 6/2019, trước khi tới dự Thượng đỉnh G20 ở Osaka, Chủ tịch Tập Cận Bình đã có chuyến thăm Nga nhân tham dự Diễn đàn Kinh tế Quốc tế St. Petersburg nhằm gia tăng phối hợp chiến lược Trung - Nga, tới dự họp Thượng đỉnh SCO ở Thủ đô Bishkek (Kyrgyzstan) để gia tăng thương mại và đầu tư năng lượng xanh ở Trung Á, tạo thế để ép Mỹ ở Afghanistan, thăm Bắc Triều Tiên nhằm khẳng định vai trò không thể thiếu của Trung Quốc trong việc giải quyết vấn đề hạt nhân, đồng thời thăm Nhật Bản - đồng minh thân cận của Mỹ ở châu Á. Trung Quốc và Nhật Bản đã đạt được thoả thuận 10 điểm nhằm thúc đẩy phát triển bền vững quan hệ song phương, trong đó có thúc đẩy thương mại tự do. Như vậy, Bắc Kinh đã bước đầu kiến tạo được "*tam giác thương mại tự do*" Trung - EU - Nhật tạo thế mạnh hơn cho Chủ tịch Tập Cận Bình đàm phán lại với Tổng thống D. Trump ở G20.

Ngày 28/6/2019 khi G20 Osaka khai mạc, Bắc Kinh đã công bố sẽ mua 544.000 tấn đậu nành của Mỹ (năm 2018, Trung Quốc nhập 3,13 tỷ tấn đậu nành của Mỹ giảm 3/4 so với 12,23 tỷ tấn năm 2017). Đậu nành vốn là một “con bài” quan trọng của ông Trump trong chiến dịch tranh cử lần đầu và cả lần hai sắp tới. Hàm ý là muốn Mỹ có đi có lại. Đồng thời, Chủ tịch Tập Cận Bình đã phát biểu rất cầu thị trước các lãnh đạo thế giới tại phiên khai mạc hội nghị G20, khẳng định các doanh nghiệp nước ngoài là nạn nhân của hành vi ăn cắp tài sản trí tuệ sẽ được bồi thường và Trung Quốc đã thiết lập một kênh để khiếu nại nhằm giải quyết vấn đề này. Trung Quốc sẽ thực hiện Luật Đầu tư nước ngoài mới, bao gồm các bước quan trọng nhằm “tự do hoá nền kinh tế” và nới lỏng hạn chế về quyền tiếp cận thị trường cho các nhà đầu tư nước ngoài, bắt đầu từ ngày 1/1/2020. Đồng thời, Bắc Kinh cũng sẽ tăng cường các biện pháp bảo vệ dân sự và hình sự, đối xử bình đẳng đối với các nhà đầu tư nước ngoài đến Trung Quốc.

Những chiêu thức nêu trên và tiếp sau đó đã giúp Bắc Kinh tạo dựng được *lợi thế cộng sinh* buộc Tổng thống D. Trump phải thoả thuận “hưu chiến” với Trung Quốc, bốn lần trì hoãn áp đặt các hạn ngạch thuế mới và định hạn chót là ngày 15/12/2019. Ngày 13/12/2019, hai bên đã đạt được thoả thuận sơ bộ bước một, theo đó Bắc Kinh đã đồng ý nhập khẩu ít nhất 200 tỷ USD hàng hoá và

dịch vụ Mỹ trong hai năm tới. Đổi lại, Mỹ sẽ không áp thuế 15% vốn đã được lên kế hoạch có hiệu lực vào ngày 15/12/2019 đối với 160 tỷ USD hàng hoá Trung Quốc và giảm một nửa mức thuế áp từ ngày 1/9/2019 với 120 tỷ USD hàng hoá Trung Quốc xuống còn 7,5%. Tuy nhiên, thuế 25% đối với 250 tỷ USD hàng hoá Trung Quốc vẫn giữ nguyên. Trung Quốc cam kết mua tăng thêm nông sản 32 tỷ USD trong hai năm, như vậy họ sẽ mua khoảng 40 tỷ USD trong một năm so với mức 24 tỷ USD vào năm 2017.

Cuộc chiến thương mại của Mỹ nhằm vào Trung Quốc, về một phương diện, cũng chỉ là phiên bản của thuyết “*leo gác rút thang*” (kick away the ladder) do nhà kinh tế người Đức Friedric List đưa ra từ năm 1841<sup>15</sup> Mỹ không muốn Trung Quốc đuổi kịp và vượt Mỹ cũng giống như Anh đối với Mỹ trước đây và như Mỹ đã làm cho Nhật Bản “*khuyñh gia bại sản*” khi nước này muốn vượt mặt Mỹ để “*mua cả thế giới*” vào đầu những năm 1980! Nhưng thương mại chỉ là bề nổi của “*tầng băng chìm*” mâu thuẫn cơ cấu Mỹ - Trung vốn đã được tích tụ từ nhiều năm, trong đó có vấn đề chính phủ Trung Quốc hỗ trợ các doanh nghiệp nội địa để có thể cạnh tranh công nghệ cao với các doanh nghiệp Mỹ bằng kế hoạch đầy tham vọng “*Made in China 2025*”

Trong giai đoạn 2019-2029, Mỹ và Trung Quốc sẽ tiếp tục giao đầu trong ba lĩnh vực chính là: công nghệ - kinh tế số,

chính trị - an ninh toàn diện và văn hoá chiến lược trong thế giới toàn cầu hoá số (Digital Globalization). Khác hẳn với cuộc đấu Mỹ - Xô trước đây, Mỹ và Trung Quốc hiện nay vừa là đối thủ và vừa là giải pháp của nhau trong hai lĩnh vực kinh tế và an ninh. Quan điểm “tách rời” (decoupling) Trung Quốc trong giới học thuật Mỹ xem ra còn phải bàn luận nhiều vì sự ràng buộc lẫn nhau về cấu trúc kinh tế - chính trị giữa hai nước và an ninh toàn diện làm cho họ khó có thể “tách rời” nhau, nhất là khi “tam giác thương mại tự do” Trung - EU - Nhật đã được khởi động và có khả năng phát triển trong thời gian tới đây. Đầu tháng 11/2019, Tổng thống Pháp Macron đã có chuyến thăm Bắc Kinh lần thứ hai nhằm gia tăng hợp tác phát triển và giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu, hai bên đã ký các hợp đồng trị giá 15 tỷ USD. Nhật Bản và EU đã có thoả thuận thương mại tự do. Chuyến thăm Trung Quốc của Thủ tướng Nhật Bản S. Abe và cuộc gặp thượng đỉnh Trung - Nhật - Hàn ngày 24/12/2019 bàn thảo về RCEP và FTA ba bên cho thấy thêm xu hướng tự do hoá thương mại ở đại lục Á - Âu là không thể đảo ngược và trong tương lai Mỹ khó có thể buộc cả EU và Nhật Bản tách rời Trung Quốc. Hơn nữa, Nhật Bản còn đẩy mạnh quan hệ với Ấn Độ, chủ động cải thiện quan hệ với Nga, tạo dựng tam giác chiến lược Nhật - Ấn - Nga để ứng phó với kịch bản G2 Mỹ - Trung có thể xuất hiện trong tương lai. Trong bài “*Kỷ nguyên cạnh tranh cường quốc*”

đăng trên Tạp chí Các vấn đề đối ngoại của Mỹ tháng 1-2/2020, có khuyến nghị mục tiêu chiến lược bao trùm của Mỹ là: “không tách rời hoàn toàn nền kinh tế Mỹ với nền kinh tế Trung Quốc, cũng không buộc các đồng minh và đối tác của Mỹ phải chọn bên (mặc dù việc xây dựng một khu vực thương mại phương Tây thuế quan thấp bao gồm các đồng minh châu Á và châu Âu sẽ là mục tiêu lâu dài của Mỹ). Thay vào đó, cần bảo vệ tốt hơn quyền sở hữu trí tuệ và các công nghệ nhạy cảm bằng cách giảm thiểu trên bình diện rộng sự lợi dụng kinh tế của Trung Quốc đối với Mỹ và các nước khác”<sup>16</sup>.

Trong gần hai năm của cuộc chiến thương mại, rốt cuộc là Bắc Kinh đã linh hoạt giữ vững sự cứng rắn và buộc chính quyền Tổng thống D. Trump phải “*tự đàm phán với chính họ*”. Thoả thuận giai đoạn một cho thấy Bắc Kinh khó có thể nhượng bộ những lợi ích cốt lõi trong những năm tới, nhất là vấn đề chính phủ trợ cấp cho các doanh nghiệp nhà nước để cạnh tranh công nghệ cao với Mỹ như trường hợp ngành sản xuất pin mặt trời đã giành chiến thắng trong cuộc cạnh tranh với các doanh nghiệp Mỹ và EU. Mới đây, một doanh nghiệp nhà nước đã dựng 110 nhà chứa máy bay quy mô lớn cùng nhiều cơ sở khác ở ngoại ô Thượng Hải để sản xuất máy bay nhằm cạnh tranh với hãng Boeing<sup>17</sup>.

Bên cạnh các tuyến đường xuyên Á - Âu và đại dương, BRI còn có con đường vũ trụ vì Trung Quốc coi không gian

vũ trụ là “đỉnh cao chỉ huy” phải thống trị khi xung đột bùng nổ và đã nỗ lực đầu tư phát triển từ năm 2007 với thành quả đầu tiên là tự bắn rơi vệ tinh thời tiết. Trong Đạo luật Ủy quyền Quốc phòng 2020 (NDAA2020) ký ngày 20/12/2019, Tổng thống D. Trump đã quyết định thành lập Quân chủng vũ trụ nhằm ngăn Trung Quốc kiểm soát Mặt Trăng cùng vùng nằm giữa Mặt Trăng và Trái Đất. NDAA2020 không thừa nhận quyết định của bán đảo Crimea sáp nhập vào Nga, kêu gọi sự hạn chế mang tính bắt buộc đối với dự án đường ống dẫn khí đốt Dòng chảy phương Bắc 2 và đường ống dẫn khí TurkStream của Nga, ngăn chặn sự hợp tác quân sự với Nga, trừng phạt Thổ Nhĩ Kỳ vì mua S400 của Nga... Nga cũng đã có phản ứng kịp thời. Từ ngày 27-30/12/2019, Nga, Trung Quốc và Iran đã có cuộc tập trận chung “Vành đai An ninh Hàng hải” ở vịnh Oman dưới ngọn cờ chống khủng bố và cướp biển, nhưng thực chất là nhằm từng bước đẩy Mỹ ra khỏi khu vực này. Trước đó, hồi tháng 9/2019, cuộc gặp tay ba của ba Tổng thống Nga, Thổ Nhĩ Kỳ và Iran ở Ankara không chỉ thảo luận vấn đề Syria, mà còn đề cập tới một số vấn đề khu vực và quốc tế nhằm hạn chế những áp lực từ Mỹ. Nếu Mỹ còn tiếp tục “dim Nga” thì việc ngăn chặn Trung Quốc sẽ càng khó thực hiện.

Trung Quốc có một số lợi thế, nhưng kinh tế đang và sẽ tiếp tục khó khăn. Thu nhập bình quân đầu người của Trung Quốc năm 2018 là 10.000 USD,

thấp hơn mức trung bình toàn thế giới là 11.570 USD, kém xa mức 62.641 USD của Mỹ và mức trung bình 48.610 USD của các nền kinh tế phát triển. Trung Quốc đã đạt được những thành tựu khoa học - công nghệ quan trọng như công nghệ 5G, biotech, công nghệ nano, máy tính lượng tử,... nhưng kể từ khi giải Nobel lần đầu tiên được trao năm 1901, người châu Âu giành 480 giải, người Mỹ - 375, còn người Trung Quốc mới chỉ đoạt được 3 giải<sup>18</sup>. Mức tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc năm 2019 đạt khoảng 6% và trong thập niên tới dao động ở mức trên dưới 5%. Năm 2013, Trung Quốc đã phải nhập khẩu hơn một nửa số dầu và mức nhập này sẽ tăng tới 66% vào năm 2020 và 72% vào năm 2040<sup>19</sup>. Mỹ có khoảng 800 căn cứ quân sự ở nước ngoài và vẫn có khả năng kiểm soát thế trận ở các đại dương trong đó có eo biển Malacca và các tuyến bao quanh Biển Đông. Vì vậy, dù quyết đấu thì Trung Quốc vẫn cần phải giữ hoà khí với Mỹ, “đấu nhưng không phá” để duy trì hợp tác thực hiện mục tiêu phát triển 2035 và 2050.

Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung trong thời gian tới sẽ tiếp tục thúc đẩy sự hình thành cục diện hai trung tâm Mỹ và Trung Quốc ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương và phần nào đó là trên thế giới. Các nước trong khu vực đều đang phải điều chỉnh chính sách và lựa chọn các hình thức tập hợp lực lượng phù hợp. Bên cạnh hình thức “nhất biên đảo” truyền thống, còn có hình thái liên kết,

hợp tác hỗn hợp như kiểu Nhật Bản và Hàn Quốc vừa là đồng minh của Mỹ và vừa thúc đẩy FTA ba bên Trung - Nhật - Hàn... Ấn Độ cũng đang triển khai chính sách “Hành động hướng Đông” theo phương châm “tự chủ chiến lược”, phản đối BRI nhưng cũng không vào hòa với Mỹ trong “tứ giác kim cương”...

Cùng với cuộc chiến thương mại, Mỹ đã thông qua một số đạo luật liên quan tới các vấn đề Đài Loan, Hong Kong, Tân Cương, Tây Tạng và đang chờ thông qua “Đạo luật trừng phạt liên quan Biển Đông và biển Hoa Đông”... nhằm ngăn chặn Trung Quốc. Tuy nhiên, vẫn còn những “lỗ hổng” trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Nếu Mỹ phối hợp với Nhật Bản và EU giúp Ấn Độ và các nước ASEAN phát triển kinh tế mạnh hơn, giảm dần sự phụ thuộc quá nhiều vào Trung Quốc; đồng thời từng bước cải thiện quan hệ với Nga và kiến tạo trật tự thương mại tự do Mỹ - Nhật - EU kiểu mới thì sẽ giành được lợi thế chiến lược tốt hơn trong cuộc đấu với Trung Quốc trong thế kỷ XXI.

Trong tác phẩm “Ngoại giao” (Diplomat) xuất bản từ năm 1994, Henry Kissinger đã cảnh báo: “Các nhà lãnh đạo cải cách Trung Quốc theo đuổi lợi ích dân tộc với một sự kiên trì lạnh lùng. Một chính sách đối đầu với Trung Quốc là rủi ro, làm cho Mỹ bị cô lập ở châu Á”<sup>20</sup> Vào tháng 6/2016, Z. Brzezinski đã khẳng định: “Về lâu dài, chính trị toàn cầu chắc chắn sẽ

ngày càng trở nên không thích hợp cho bất cứ một quốc gia duy nhất nào nắm hết bá quyền trong tay mình. Do đó, Mỹ không chỉ là siêu cường toàn cầu đầu tiên, thực sự và duy nhất, mà còn có khả năng là siêu cường cuối cùng”. Đồng thời, ông cũng cho rằng cần phải thúc đẩy: “sự hợp tác lâu dài giữa ba bên: Trung Quốc - vấn đề của tương lai, Nga - sự gián đoạn của hiện tại và Mỹ - siêu cường đang dần trở nên già nua, bị mắc kẹt trong những thiếu sót của lịch sử”<sup>21</sup>. Những gợi ý có sức nặng và ảnh hưởng này ít nhiều cũng sẽ có tác động tới quá trình hoạch định chính sách Trung Quốc của Mỹ trong thời gian tới, cần được tiếp tục theo dõi ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. Ali Wyne and James Dobbins, *How Not to Confront China*, The National Interest, September 22, 2019
2. Elbridge A. Colby and A. Wess Mitchell, *The Age of Great-Power Competition*, Foreign Affairs, January-February, 2020
3. Ha-Joon Chang, *Lên gác rút thang - Chiến lược phát triển nhìn từ quan điểm lịch sử*, Nxb Lao Động, Hà Nội, 2016
4. Henry Kissinger, *Diplomacy*, Simon & Schuster, 1994
5. Keith Bradsher, *China's Hard-Liners Win a Round in Trump's Trade Deal*, The New York Times, Dec. 14, 2019
6. Odd Arne Westad, *The Sources of Chinese Conduct*, Foreign Affairs, September/October 2019,
7. Ratner, Ely et al., *More Willing and Able: Charting China's International Security Activism*, Center for a New American Security, May 2015
8. Rober J. Lieber, *The American Era - Power and Strategy for the 21<sup>st</sup> Century*, Cambridge University Press, 2005
9. Z. Brzezinski, *Bàn cờ lớn*, Nxb Hà Nội, Hà Nội, 2019

*Chủ thích:*

1. Văn kiện Đại hội 19 Đảng cộng sản Trung Quốc
2. Chiến lược Quốc phòng Quốc gia Hoa Kỳ tháng 1/2018
3. Odd Arne Westad, *The Sources of Chinese Conduct*, September/October 2019, Foreignaffairs.com, truy cập 24/9/2019
4. *A new kind of cold war*, the Economist, May 16<sup>th</sup> 2019, economist.com, truy cập 5/9/2019
5. Ali Wyne and James Dobbins, *How Not to Confront China*, The National Interest, September 22, 2019, nationalinterest.org, truy cập 5/10/2019
6. Michael Tkacik, *Understanding China's goals and strategy in the South China Sea: bringing context to a revisionist systemic challenge-intentions and impact*, Defense & Security Analysis, Volum 34, 2018-issue 4, p. 321-344, tandfonline.com, truy cập 8/10/2019
7. Michael Pillsbury, *The Hundred-Year Marathon: China's Secret Strategy to Replace America as the Global Superpower*, ST. Martin's Griffin, New York, 2016
8. Ali Wyne and James Dobbins, *How Not to Confront China*, The National Interest, September 22, 2019, nationalinterest.org, truy cập 5/10/2019
9. Steven Shashwick, *China's South China Sea Militarization Has Peaked*, Foreign Policy, August 19, 2019, foreignpolicy.com, truy cập 11/10/2019
10. Michael Tkacik, *Understanding China's goals and strategy in the South China Sea: bringing context to a revisionist systemic challenge-intentions and impact*, Defense & Security Analysis, Volum 34, 2018-issue 4, p. 321-344, tandfonline.com, truy cập 8/10/2019
11. Dẫn theo: *Bình pháp Tôn Tử*, HD Group biên dịch, NXB Hà Nội, 2009, tr.44
12. *China's Alternative Diplomacy*, The Diplomat, January 2015
13. Jacob Stokes: *China's Road Rules*, <https://www.foreignaffairs.com/articles/asia/2015-04-19/chinas-road-rules>
14. Rober J. Lieber, *The American Era - Power and Strategy for the 21st Century*, Cambridge University Press, 2005, p.19
15. Ha-Joon Chang, *Lên gác rút thang - Chiến lược phát triển nhìn từ quan điểm lịch sử*, Nxb Lao Động, Hà Nội, 2016
16. Elbridge A. Colby and A. Wess Mitchell, *The Age of Great-Power Competition*, Foreign Affairs, January/February 2020, Foreign Affairs
17. Keith Bradsher, *China's Hard-Liners Win a Round in Trump's Trade Deal*, The New York Times, Dec. 14, 2019, nytimes.com
18. *Thành tựu và thách thức của Trung Quốc sau 70 năm*, vnexpress.net, 1/10/2019
19. Ratner, Ely et al., *More Willing and Able: Charting China's International Security Activism*, Center for a New American Security, May 2015, p.10
20. Henry Kissinger, *Diplomacy*, Simon & Schuster, 1994, p 830
21. Z. Brzezinski, *Bàn cờ lớn*, Nxb Hà Nội, Hà Nội, 2019, tr. 352